

BÁO CÁO

Tình hình, kết quả công tác phòng, chống tham nhũng 6 tháng đầu năm và phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022

Thực hiện Chương trình Kỳ họp thứ Sáu của Hội đồng nhân dân tỉnh Khốa X, nhiệm kỳ 2021-2026, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo tình hình, kết quả công tác phòng, chống tham nhũng 6 tháng đầu năm và phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022, như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong phạm vi trách nhiệm của tỉnh; việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng

a) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác phòng, chống tham nhũng

Thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản chỉ đạo, điều hành của Trung ương và của Tỉnh ủy về phòng, chống tham nhũng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch số 01/KH-UBND ngày 07/01/2022 về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 11/KH-UBND ngày 12/01/2022 về công tác tiếp dân của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh năm 2022; Công văn số 385/UBND-NC ngày 21/01/2022 về thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong dịp Tết Nhâm Dần, Công văn số 1759/UBND-NC ngày 01/4/2022 hướng dẫn thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước; Công văn số 106/UBND-NC ngày 23/3/2022 về việc triển khai thực hiện Công văn số 553-CV/TU ngày 24/02/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tại Phiên họp thứ 21 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Công văn số 3097/UBND-NC ngày 25/5/2022 về việc triển khai thực hiện Công văn số 612-CV/TU Ngày 04/5/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo thực hiện Thông báo Kết luận số 12-TB/TW ngày 06/4/2022 của Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành khác có nội dung liên quan trực tiếp đến việc triển khai thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng¹.

Trên cơ sở kế hoạch và các văn bản chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác phòng, chống tham nhũng, các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau ban hành các văn bản tổ chức thực hiện với nội dung và giải pháp phù hợp điều kiện, tình hình thực tế của đơn vị và địa phương.

b) Công tác chỉ đạo, triển khai, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng và các nhiệm vụ; chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Về công tác chỉ đạo, triển khai chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ban hành Công văn số 106/UBND-NC ngày 23/3/2022 chỉ đạo, triển khai Công văn số 918/VPCP-V.I về việc thực hiện Kế hoạch số 13-KH/BCĐTW ngày 26/01/2022 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực về kế hoạch triển khai công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo Quy định số 32-QĐ-TW ngày 16/9/2021 của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 03-KH/TW ngày 01/12/2021 của Bộ Chính trị thực hiện Kết luận số 21-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương đảng khoá XIII; Chương trình công tác năm 2022 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Yêu cầu các sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau cụ thể hóa đầy đủ, kịp thời các chủ trương, giải pháp về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo Nghị quyết XIII của đảng; rà soát, tham mưu, khắc phục những sơ hở, bất cập trong cơ chế, chính sách, pháp luật nhằm hoàn thiện thể chế để “không thể tham nhũng”; Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, tập trung vào những lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực, tham nhũng; các lĩnh vực, vấn đề nổi cộm, đang gây bức xúc trong dư luận. Thực hiện nghiêm chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về cơ chế phối hợp trong việc phát hiện, xử lý sai phạm trong quá trình kiểm tra, thanh tra, thi hành án theo Công văn số 184-CV/TU ngày 06/4/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Tập trung xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng những nhiễu gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc theo Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ; Tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục liên chính, nâng cao nhận thức, trách nhiệm, kiên trì xây dựng văn hóa tiết kiệm, không tham nhũng trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân, nhất là người đứng đầu; kịp thời chỉ đạo, định hướng, cung cấp đầy đủ thông tin về quan điểm, chủ trương của đảng, chính sách pháp luật của nhà nước về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

c) Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng

Công tác tuyên truyền pháp luật về phòng, chống tham nhũng chủ yếu qua các hình thức: qua các tin, bài, chuyên trang, chuyên mục trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh, các Trang thông tin điện tử của các sở, ban, ngành tỉnh; trên Trang thông tin phổ biến giáo dục pháp luật của tỉnh, trên Đài PTTH tỉnh và các phương tiện thông tin đại chúng khác; qua các cuộc họp phổ biến, quán triệt chính sách, pháp luật; phối hợp với Trường Cán bộ thanh tra tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng pháp luật, nghiệp vụ về phòng, chống tham nhũng; tổ chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật; qua hoạt động thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

để tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn, giải thích pháp luật cho cán bộ, công chức, người lao động và nhân dân. Cấp phát cho các cơ quan đơn vị 600 quyển tài liệu mỗi loại (Sách Tìm hiểu pháp luật về phòng, chống tham nhũng; Sách Hỏi, đáp pháp luật về phòng, chống tham nhũng) và 1.000 tờ gấp giới thiệu một số nội dung cơ bản của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 bằng tiếng dân tộc Khơ-me.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

a) Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động

Cơ quan, tổ chức, đơn vị đã thực tốt việc công khai, minh bạch việc thực hiện chính sách, pháp luật có nội dung liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp của cán bộ, công chức, viên chức; công khai dự toán kinh phí năm 2022 và quyết toán kinh phí năm 2021; công khai công tác tổ chức cán bộ; công khai, minh bạch về thủ tục hành chính với các hình thức như công bố tại cuộc họp, niêm yết công khai hoặc công bố công khai trên các Cổng Thông tin điện tử của tỉnh, Trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị.

b) Kết quả xây dựng và thực hiện các định mức, tiêu chuẩn, chế độ

Các cơ quan nhà nước tiếp tục thực hiện nghiêm túc Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ sửa đổi Nghị định số 130/2005/NĐ-CP. Các đơn vị sự nghiệp tiếp tục thực hiện Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

Các tiêu chuẩn, định mức, chế độ được tổ chức thảo luận công khai, minh bạch trong hội nghị cán bộ, công chức, viên chức ngay từ đầu năm, ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ của từng đơn vị để triển khai thực hiện.

c) Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn

Người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị tiếp tục thực hiện quy tắc ứng xử theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018. Thực hiện tốt những việc phải làm, chưa phát hiện vi phạm những việc không được làm.

d) Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, các cơ quan, đơn vị đã xây dựng kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác. Trong niên độ báo cáo, các cơ quan, đơn vị chủ yếu bố trí sắp xếp lại theo đề án vị trí việc làm; một số cơ quan, đơn vị chưa đến kỳ chuyển đổi vị trí công tác.

đ) Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt

Việc thực hiện cải cách hành chính: Tiếp tục thực hiện công tác cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính, giải quyết kịp thời các yêu cầu của người dân. Các thủ tục hành chính được công khai theo quy định. Đến nay, số thủ tục hành chính đang thực hiện tại các cấp là 1.984 thủ tục, trong đó: cấp tỉnh là 1.506 thủ tục, cấp huyện là 315 thủ tục và cấp xã là 163 thủ tục. Nhằm kịp thời sửa đổi, thay thế, bãi bỏ thủ tục hành chính, quy định hành chính có liên quan không cần thiết, không phù hợp; ngày 01/3/2022, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 637/QĐ-UBND về việc ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2022 trên địa bàn tỉnh; theo đó, công tác rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính được chú trọng, thực hiện kịp thời, hiệu quả. Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tiếp tục phát huy hiệu quả hoạt động, có nhiều giải pháp, sáng kiến góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả phục vụ và giảm chi phí tuân thủ thủ tục hành chính. Việc thực hiện thủ tục hành chính hẹn giờ và ứng dụng Zalo trong giải quyết thủ tục hành chính được tổ chức, cá nhân quan tâm, sử dụng ngày càng nhiều. Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 87/KH-UBND ngày 21/6/2021 về việc triển khai thực hiện thí điểm tiếp nhận thủ tục hành chính tại nhà.

Tiếp tục thực hiện kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021-2025. Các phần mềm ứng dụng chung của tỉnh tiếp tục được nâng cấp, duy trì hoạt động và sử dụng rộng rãi trong các cơ quan nhà nước, cụ thể: phần mềm quản lý hồ sơ công việc (iOffice) thực hiện việc xử lý văn bản; phần mềm Một cửa điện tử; Hộp thư điện tử công vụ; phần mềm Tiếp công dân và xử lý đơn; phần mềm Quản lý tổ chức cán bộ; phần mềm Quản lý kế hoạch thanh tra để xử lý chồng chéo trong hoạt động thanh tra đối với các doanh nghiệp; ứng dụng xã hội để giao tiếp nhóm Zalo, thực hiện chữ ký số...

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 01/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh triển khai các giải pháp không dùng tiền mặt; Quyết định số 1813/QĐ-TTg ngày 26/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam giai đoạn 2021-2025; Công văn số 2515/UBND-KT ngày 24/5/2021 về chi trả Bảo hiểm xã hội qua ngân hàng, không dùng tiền mặt; Công văn số 5028/UBND-KT ngày 01/9/2021 về việc thực hiện phương thức thanh toán tiền điện không dùng tiền mặt... Các khoản chi lương, thưởng và chi khác có tính chất thường xuyên tiếp tục thực hiện chi trả qua tài khoản và thực hiện hình thức thanh toán bằng chuyển khoản qua Kho bạc Nhà nước các khoản chi sử dụng nguồn ngân sách nhà nước nhằm thúc đẩy hoạt động thanh toán không dùng tiền mặt.

e) Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn

Về kê khai, công khai tài sản, thu nhập: Thực hiện Nghị định số 130/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị. Việc kê khai tài sản, thu nhập đã

được thực hiện nghiêm túc, có 44/44 cơ quan, tổ chức, đơn vị doanh nghiệp nhà nước thuộc thẩm quyền quản lý của chính quyền địa phương đã tổ chức kê khai, công khai tài sản, thu nhập; Số người đã kê khai tài sản, thu nhập 2.361/2.361 người, đạt tỷ lệ 100%; Số bản kê khai đã được công khai 2.363/2.363 bản, đạt tỷ lệ 100%. Trong đó, công khai theo hình thức niêm yết 1.496 bản, tỷ lệ 63% so với số bản kê khai đã công khai; công khai theo hình thức công bố tại cuộc họp 865 bản, tỷ lệ 37% so với số bản kê khai đã công khai.

Về xác minh tài sản, thu nhập: Ngày 02/6/2022, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Công văn số 233/UBND-NC giao Thanh tra tỉnh triển khai Quyết định số 321/QĐ-TU ngày 15/5/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập. Công tác xác minh tài sản, thu nhập sẽ được các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập phối hợp thực hiện trong thời gian tới.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

a) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động giám sát, kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý

Trong kỳ báo cáo, qua hoạt động giám sát, kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý, chưa phát hiện vụ việc có dấu hiệu tham nhũng.

b) Kết quả công tác thanh tra và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra

Qua thanh tra, phát hiện 01ⁱⁱ vụ việc có dấu hiệu về hành vi tham nhũng, đã chuyển cơ quan điều tra khởi tố vụ án.

c) Kết quả xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng; việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng và qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo

Qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng và qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh chưa phát hiện vụ việc có dấu hiệu về hành vi tham nhũng. Tuy nhiên, trong tỉnh có phát hiện 01 vụ việcⁱⁱⁱ có dấu hiệu về hành vi tham nhũng (thuộc cơ quan đảng).

d) Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng trong phạm vi theo dõi, quản lý của địa phương

Cơ quan điều tra thụ lý 05 vụ, 04 bị can^{iv}. Trong đó: Án kỳ trước chuyển sang 01 vụ, 01 bị can; khởi tố mới 02 vụ, 02 bị can; phục hồi điều tra 01 vụ; Viện Kiểm sát trả hồ sơ điều tra lại 01 vụ, 01 bị can. Kết quả xử lý chuyển Viện Kiểm sát 01 vụ, 01 bị can.

Tòa án 2 cấp đã xét xử 05 vụ án tham nhũng; đang giải quyết 02 vụ^v.

đ) Kết quả xử lý tài sản tham nhũng

Tổng số tiền, tài sản bị chiếm đoạt, thiệt hại, thất thoát qua xét xử các vụ án tham nhũng được xác định là trên 1 tỷ 462 triệu đồng, đã thu hồi hơn 976 triệu đồng^{vi}.

e) Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu

Trong kỳ báo cáo, chưa có kết quả xử lý người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị bị xử lý trách nhiệm do để xảy ra tham nhũng tại đơn vị.

4. Kết quả phòng, chống tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Công văn số 1759/UBND-NC ngày 01/4/2022 hướng dẫn thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước, nhằm hướng dẫn doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý (gồm công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập hoặc phê duyệt điều lệ có huy động các khoản đóng góp của nhân dân để hoạt động từ thiện) thực hiện các quy định của pháp luật về phòng ngừa tham nhũng đối với doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước (xây dựng văn hóa kinh doanh lành mạnh, không tham nhũng; xây dựng và thực hiện quy tắc ứng xử, cơ chế kiểm soát nội bộ; thực hiện các biện pháp công khai, minh bạch, kiểm soát xung đột lợi ích, chế độ trách nhiệm của người đứng đầu...).

Các doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước bước đầu đã nghiên cứu, tổ chức thực hiện.

5. Vai trò, trách nhiệm của xã hội về phòng, chống tham nhũng

a) Các nội dung đã thực hiện nhằm phát huy vai trò, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, cơ quan báo chí, nhà báo, doanh nghiệp, công dân, ban thanh tra nhân dân và các tổ chức, đoàn thể khác trong phòng, chống tham nhũng

Các cơ quan nhà nước đã tăng cường phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức thành viên của Mặt trận trong công tác phòng, chống tham nhũng.

b) Những kết quả, đóng góp của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, cơ quan báo chí, nhà báo, doanh nghiệp, công dân, ban thanh tra nhân dân và các tổ chức, đoàn thể khác trong phòng, chống tham nhũng

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp tích cực giám sát đối với nhiều công việc của chính quyền, như: Việc tiếp công dân; công khai thu, chi ngân sách; công tác cán bộ. Tiếp tục thực hiện Quy chế phối hợp với Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh và một số cơ quan về cơ chế giám sát công tác phòng, chống tham nhũng, tập trung vào giám sát phòng ngừa tham nhũng, giám sát cán bộ, đảng viên ở khu dân cư, đôn đốc hoạt động của ban thanh tra nhân dân, ban giám sát cộng đồng.

Các tổ chức thành viên của Mặt trận đã tích cực tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống tham nhũng đối với thành viên tổ chức mình và với nhân dân, phối hợp thực hiện các chương trình công tác trọng tâm của các cấp chính quyền. Nhiều doanh nghiệp, hiệp hội ngành nghề đã chủ động trong công tác phòng, chống tham nhũng, như: tham gia các hoạt động nhằm nâng cao nhận thức về phòng, chống tham nhũng, đóng góp ý kiến xây dựng pháp luật, kiến nghị đối với công tác phòng, chống tham nhũng. Nhiều doanh nghiệp xây dựng quy tắc ứng xử trong nội bộ, khuyến khích cạnh tranh lành mạnh.

6. Hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng

Tỉnh chưa thực hiện việc hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng.

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THAM NHŨNG

1. Đánh giá tình hình

Trong 6 tháng đầu năm, công tác phòng, chống tham nhũng được các cấp ủy đảng, chính quyền các cấp quan tâm chỉ đạo, nhân dân đồng thuận, các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố Cà Mau tổ chức thực hiện nghiêm túc, nên đạt được hiệu quả tốt, ý thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động ngày được nâng lên.

Tình hình tham nhũng trong kỳ phát sinh 02 vụ^{vii}; các vụ việc, vụ án tham nhũng phát hiện từ những năm trước tiếp tục được xử lý nghiêm minh, từ đó công tác đấu tranh chống tham nhũng đạt khá toàn diện, có sự chuyển biến tích cực.

2. Dự báo tình hình tham nhũng

Hành vi tham nhũng vẫn có thể diễn ra trong thời gian tới, có thể tập trung ở các lĩnh vực, như trong công tác hỗ trợ, mua sắm vật tư y tế phòng, chống dịch COVID-19, trong quản lý và sử dụng đất đai, trong thực hiện các các dự án, trong công tác đấu thầu... Tình trạng “tham nhũng vặt” chưa thể triệt tiêu.

III. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

1. Đánh giá chung về hiệu lực, hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng trên các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của tỉnh

Về công tác chỉ đạo, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022 trên địa bàn tỉnh, triển khai thực hiện các chỉ đạo của Trung ương, của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Các giải pháp phòng ngừa tham nhũng đã được các cơ quan, đơn vị quan tâm thực hiện; công tác phát hiện, xử lý tham nhũng được đẩy mạnh, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân sai phạm...

2. Đánh giá những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế trong công tác phòng, chống tham nhũng

Công tác tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng chưa thường xuyên. Các giải pháp phòng ngừa tham nhũng mặc dù đã được các cơ quan, đơn vị thực hiện nhưng vẫn còn hạn chế. Giải pháp kiểm soát xung đột ích chưa được quan tâm đúng mức, nhận thức về kê khai tài sản, thu nhập của một số cán bộ, công chức còn hạn chế.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

Tiếp tục công tác lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành văn bản triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác phòng, chống tham nhũng.

Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền; tăng cường công tác tự kiểm tra, thanh tra; đẩy mạnh điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án; phát hiện sớm, xử lý nghiêm minh các vụ việc, vụ án tham nhũng; ngăn chặn có hiệu quả tệ “tham nhũng vặt”; tiếp tục thực hiện tốt các giải pháp phòng ngừa tham nhũng.

Tiếp tục thực hiện các quy định của Đảng, các chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Trung ương, của Tỉnh ủy và các chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng, nhất là Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, gắn với việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

Chỉ đạo tổ chức thực hiện nghiêm túc việc kê khai tài sản, thu nhập năm 2022; thực hiện các quy định về kiểm soát xung đột lợi ích; thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng khu vực ngoài nhà nước; tiếp tục thực hiện các giải pháp cải thiện, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính; tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

Thực hiện các giải pháp tự kiểm tra, thanh tra, giải quyết tố cáo để kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh các vụ việc tham nhũng.

Tiếp tục phát huy vai trò, trách nhiệm của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong công tác phòng, chống tham nhũng./.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh Lâm Văn Bi;
- Thanh tra tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- PVP UBND tỉnh Kiều Trung Tính;
- NC (A.10/BC);
- Lưu: VT, VL56/6.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lâm Văn Bi

ⁱ Chương trình hành động số 01/CTr-UBND ngày 18/01/2022 thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước; về tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh năm 2022; Kế hoạch số 02/KH-UBND ngày 07/01/2022 về công tác xây dựng, ban hành, tự kiểm tra và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2022; Kế hoạch số 03/KH-UBND ngày 07/01/2022 về công tác pháp chế năm 2022; Quyết định số 2942/QĐ-UBND ngày 23/12/2021 ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2022; Kế hoạch số 21/KH-UBND ngày 26/01/2022 tuyên truyền cải cách hành chính năm 2022; Kế hoạch tiếp công dân định kỳ năm 2022; Quyết định số 2841/QĐ-UBND ngày 15/12/2021 ban hành Chương trình của UBND tỉnh về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 14/KH-UBND ngày 19/01/2022 thực hiện công tác phổ biến pháp luật, hòa giải cơ sở năm 2022; Kế hoạch số 15/KH-UBND ngày 20/01/2022 về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh Cà Mau năm 2022; Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 24/01/2022 triển khai Chỉ thị số 33/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục tăng cường và đổi mới công tác dân vận trong tình hình mới năm 2022; Công văn 385/UBND-NC ngày 21/01/2022 chỉ đạo công tác PCTN dịp tết Nhâm Dần; Công văn 8280/UBND-NC ngày 14/4//2022 về đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng cấp tỉnh năm 2021.

ⁱⁱ Xây ra tại trường TH Họa Mĩ, xã Hưng Mỹ, huyện Cái Nước.

ⁱⁱⁱ Xây ra tại cơ quan Dân chính Đảng tỉnh Cà Mau.

^{iv} Số liệu theo văn bản số 320 /BC-CAT-TTr ngày 02/6/2022 của Công an tỉnh.

^v Số liệu theo văn bản số 328/TA-VP ngày 30/5/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh.

^{vi} Số liệu theo văn bản số 328/TA-VP ngày 30/5/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh.

^{vii} xây ra tại trường TH Họa Mĩ, xã Hưng Mỹ huyện Cái nước; xây ra tại cơ quan Dân chính Đảng tỉnh Cà Mau.